

Bản án số: **78/2025/DS-ST**

Ngày: 23/5/2025

V/v T/C hợp đồng vay và đòi lại tài sản

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN KẾ SÁCH

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Linh Đa.

Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Trần Hoàng Bảy.

2. Bà Tăng Thị Bạch Vân.

- Thư ký phiên tòa: Bà Trần Thị Cúc – Thư ký Tòa án nhân dân huyện Kế Sách.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Kế Sách tham gia phiên tòa: Bà Quách Thị Đào – Kiểm sát viên.

Ngày 23/5/2025, tại phòng xử án thuộc trụ sở Tòa án nhân dân huyện Kế Sách xét xử sơ thẩm công khai vụ án Dân sự thụ lý số 13/2025/TLST-DS ngày 08/01/2025 về việc “Tranh chấp hợp đồng vay và đòi lại tài sản”, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 168/2025/QĐXXST-DS ngày 17/4/2025, Quyết định hoãn phiên tòa số 123/2025/QĐST-DS ngày 05/5/2025, giữa các đương sự:

- Nguyên đơn: Bà **Hồ Thúy O**, sinh năm 1961 (có mặt).

Địa chỉ: Khu V, phường V, thị xã L, tỉnh Hậu Giang.

- Bị đơn: Ông **Trần Văn D**, sinh năm 1974 (vắng mặt).

Bà **Nguyễn Thị P**, sinh năm 1978 (vắng mặt).

Cùng địa chỉ: Số A, ấp A, thị trấn A, huyện K, tỉnh Sóc Trăng.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Căn cứ vào đơn khởi kiện của nguyên đơn, qua xem xét lời khai và yêu cầu của các đương sự, qua xét hỏi trước tòa, nội dung vụ án được xác định như sau:

Theo đơn khởi kiện, trong quá trình giải quyết vụ án, nguyên đơn bà Hồ Thúy O trình bày: Vào ngày 19/9/2022, bà có cho bà Nguyễn Thị P và ông Trần Văn D vay số tiền là 58.000.000 đồng, lãi suất 5%/tháng và cho mượn 01 chiếc xe Sirius 50cm³, biển số 95AA-XXXXX do bà Hồ Thúy O đứng tên (ông D và bà Phước mượn chiếc xe chiếc xe Sirius 50cm³ nêu trên cho Trần Nguyễn Ngọc Anh T sử dụng). Sau đó, ông D và bà P1 có trả cho bà tiền lãi theo thỏa thuận được 03 tháng tổng số tiền là: 8.700.000

đồng. Kể từ tháng 02/2023 đến nay thì ông D và bà Phước không trả vốn là lãi theo thỏa thuận. Sau đó, ông D và bà Phước có cam kết với bà đến ngày 15/7/2023 sẽ vay tiền Ngân hàng để trả một lần dứt điểm nhưng không thực hiện.

Nay bà Hồ Thị Thúy O yêu cầu Tòa án nhân dân huyện Kế Sách giải quyết: Buộc ông Trần Văn D và bà Nguyễn Thị P có trách nhiệm trả cho bà Hồ Thúy O số tiền vay 58.000.000 đồng và trả lại giá trị của chiếc xe Sirius với số tiền 16.000.000 đồng, đồng thời yêu tính lãi suất theo quy định của pháp luật đối với số tiền vốn vay từ ngày 03/4/2023 đến ngày xét xử, đồng thời tiếp tục tính lãi cho đến khi ông D và bà Phước trả xong nợ.

Đối với bị đơn ông Trần Văn D và bà Nguyễn Thị P: Từ khi Tòa án thụ lý giải quyết cho đến nay, Tòa án đã tổng đạt hợp lệ các văn bản tố tụng cho ông D và bà Phước nhưng ông bà không tham gia tố tụng nên Tòa án không thể thu thập được lời khai và ý kiến của ông bà.

Tại phiên tòa, nguyên đơn không rút yêu cầu khởi kiện, các bị đơn vắng mặt nên các đương sự không thỏa thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án.

Tại phiên tòa, vị đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Kế Sách phát biểu ý kiến:

Trong quá trình thụ lý, giải quyết vụ án, Thẩm phán tiến hành các thủ tục tố tụng đúng theo quy định của Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015 như thẩm quyền thụ lý vụ án, xác định tư cách đương sự, quan hệ tranh chấp, thu thập chứng cứ. Hội đồng xét xử, Thư ký đã thực hiện đúng quy định của Bộ luật tố tụng dân sự về việc xét xử sơ thẩm vụ án. Nguyên đơn đã thực hiện đầy đủ quyền và nghĩa vụ tố tụng theo quy định pháp luật. Riêng bị đơn chưa thực hiện đầy đủ quyền và nghĩa vụ tố tụng theo quy định pháp luật.

Về nội dung giải quyết vụ án: Đề nghị Hội đồng xét xử chấp nhận yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn đối với số tiền vốn vay là 58.000.000 đồng và lãi vay, không chấp nhận đối với yêu cầu trả giá trị xe là 16.000.000 đồng. Về án phí: Bị đơn phải chịu án phí theo quy định của pháp luật.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên tòa và căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định:

[1] Về thủ tục tố tụng: Xét thấy, tại phiên tòa, bị đơn ông Trần Văn D và bà Nguyễn Thị P đã được Tòa án triệu tập hợp lệ đến lần thứ hai nhưng vẫn vắng mặt không lý do. Do đó, Hội đồng xét xử căn cứ vào các Điều 227, 228 Bộ luật Tố tụng dân sự, xét xử vắng mặt các bị đơn.

[2] Về nội dung vụ án:

[2.1] Vào ngày 19/9/2022, bà Hồ Thúy O có cho bà Nguyễn Thị P và ông Trần Văn D vay số tiền là 58.000.000 đồng, lãi suất 5%/tháng và cho mượn 01 chiếc xe Sirius 50cm³, biển số 95AA-XXXXX do bà Hồ Thúy O đứng tên. Sự việc đã được ông Trần Văn D thừa nhận tại Trích biên bản làm việc ngày 20/6/2024 của Thanh tra quốc phòng thuộc Ban chỉ huy quân sự tỉnh H. Do đó đây là tình tiết không phải chứng minh theo quy định tại khoản 2 Điều 92 Bộ luật Tố tụng dân sự năm 2015. Sau đó, ông D và

bà Phước có trả cho bà O tiền lãi là 8.700.000 đồng. Nay bà O yêu cầu bị đơn trả vốn và tính lãi theo quy định pháp luật đối với số tiền vốn vay từ ngày 03/4/2023 đến ngày xét xử, đồng thời tiếp tục tính lãi cho đến khi ông D và bà Phước trả xong nợ.

Hội đồng xét xử cho rằng, giữa bà O và ông D, bà Phước có xác lập hợp đồng vay tài sản, được lập trên cơ sở tự nguyện của các bên, không trái đạo đức xã hội, mục đích và nội dung của hợp đồng không vi phạm điều cấm của pháp luật, khi giao kết hợp đồng, các đương sự là những người có đủ năng lực hành vi dân sự nên giao dịch trên giữa các đương sự là hợp pháp. Trong quá trình thực hiện hợp đồng, các bị đơn đã vi phạm nghĩa vụ, khi không trả tiền vốn và lãi cho bà O.

Từ phân tích trên, Hội đồng xét xử xét thấy yêu cầu khởi kiện của bà O đối với số tiền vốn vay là 58.000.000 đồng là có căn cứ và cần xác định lại số tiền lãi vay (do từ ngày 19/9/2022 đến ngày 02/4/2023 bị đơn đã trả cho bà O 8.700.000 đồng là vượt quá mức lãi suất quy định là 20%/năm) từ ngày 19/9/2022 đến ngày xét xử sơ thẩm 23/5/2025 là $02 \text{ năm } 08 \text{ tháng } 04 \text{ ngày} \times 20\%/\text{năm} \times 58.000.000 \text{ đồng} = 31.062.222 \text{ đồng} - 8.700.000 \text{ đồng (đã nhận từ bị đơn)} = 22.362.222 \text{ đồng}$. Hội đồng xét xử cần áp dụng Điều 117, 463, 466, 468 Bộ luật dân sự 2015; chấp nhận yêu cầu khởi kiện của bà O.

[2.2] Đối với yêu cầu của nguyên đơn bà Hồ Thúy O về việc yêu cầu bị đơn trả giá trị chiếc xe Sirius 50cm³, biển số 95AA-XXXXX do bà Hồ Thúy O đứng tên là 16.000.000 đồng. Hội đồng xét xử xét thấy giao dịch giữa các bên là giao dịch mượn tài sản được quy định tại Điều 494 và 499 Bộ luật dân sự năm 2015. Theo đó, bà O là bên cho mượn tài sản có quyền:

“...1. Đòi lại tài sản ngay sau khi bên mượn đạt được mục đích nếu không có thỏa thuận về thời hạn mượn; nếu bên cho mượn có nhu cầu đột xuất và cấp bách cần sử dụng tài sản cho mượn thì được đòi lại tài sản đó mặc dù bên mượn chưa đạt được mục đích, nhưng phải báo trước một thời gian hợp lý.

2. Đòi lại tài sản khi bên mượn sử dụng không đúng mục đích, công dụng, không đúng cách thức đã thỏa thuận hoặc cho người khác mượn lại mà không có sự đồng ý của bên cho mượn.

3. Yêu cầu bồi thường thiệt hại đối với tài sản do bên mượn gây ra...”

Tại phiên tòa, bà O khẳng định không yêu cầu đòi lại tài sản là chiếc xe đã cho mượn, cũng không yêu cầu bồi thường thiệt hại đối với chiếc xe, mà chỉ yêu cầu đòi lại giá trị tài sản của chiếc xe cho mượn với số tiền là 16.000.000 đồng là không có cơ sở. Bà O cũng không yêu cầu thẩm định, không cung cấp được chiếc xe hiện đang ở đâu và giá trị còn lại theo Quyết định cung cấp chứng cứ mà Tòa án yêu cầu. Do đó, Hội đồng xét xử không chấp nhận yêu cầu này của bà O.

[2.3] Trường hợp bà O có yêu cầu đòi lại tài sản là chiếc xe đã cho mượn thì sẽ khởi kiện thành vụ kiện khác.

[3] Đề nghị của đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Kế Sách là phù hợp với nhận định của Hội đồng xét xử nên Hội đồng xét xử chấp nhận.

[4] Về án phí dân sự sơ thẩm:

Bị đơn ông D và bà Phước phải chịu án phí dân sự sơ thẩm đối với yêu cầu của bà O được chấp nhận là theo quy định là (58.000.000 đồng + 22.362.222 đồng) x 5% = 4.018.111 đồng.

Bà Hồ Thúy O không phải chịu án phí đối với phần không được chấp nhận do thuộc diện người cao tuổi theo quy định tại điểm đ khoản 1 Điều 12 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án.

[5] Về quyền kháng cáo: Các đương sự được quyền kháng cáo Bản án theo quy định tại Điều 271, 273 của Bộ luật tố tụng dân sự.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

- Căn cứ khoản 3 Điều 26, điểm a khoản 1 Điều 35, khoản 1 Điều 39; khoản 2 Điều 92; Điều 147; Điều 227, 228; Điều 271, Điều 273, Điều 278, Điều 280 Bộ luật Tố tụng dân sự năm 2015.

- Căn cứ các Điều 117, 166, 463, 466, 468 Bộ luật dân sự năm 2015;

- Căn cứ vào Điều 26 Luật Thi hành án dân sự;

- Căn cứ vào điểm đ khoản 1 Điều 12; khoản 2 Điều 26 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án;

TUYÊN XỬ:

1. Chấp nhận một phần yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn bà Hồ Thúy O

Buộc bị đơn ông Trần Văn D và bà Nguyễn Thị P có nghĩa vụ liên đới trả cho nguyên đơn bà Hồ Thúy O số tiền vốn vay là 58.000.000 đồng, lãi vay là 22.362.222 đồng. Tổng cộng là 80.362.222 đồng.

Kể từ ngày 24/5/2025, ông Trần Văn D và bà Nguyễn Thị P còn có nghĩa vụ liên đới trả lãi cho nguyên đơn bà Hồ Thúy O theo mức lãi suất là 20%/năm với số tiền và thời gian chậm thi hành án.

2. Không chấp nhận một phần yêu cầu khởi kiện của bà Hồ Thị Thúy O về việc yêu cầu ông Trần Văn D và bà Nguyễn Thị P có trách nhiệm trả cho bà Hồ Thúy O giá trị của chiếc xe Sirius với số tiền 16.000.000 đồng.

3. Án phí dân sự sơ thẩm:

Ông Trần Văn D và bà Nguyễn Thị P phải liên đới chịu án phí dân sự sơ thẩm có giá ngạch là 4.018.111 đồng.

Bà Hồ Thúy O không phải chịu án phí.

4. Về quyền kháng cáo: Các đương sự có quyền kháng cáo bản án này trong thời hạn 15 (Mười lăm) ngày kể từ ngày tuyên án, đối với người vắng mặt được tính từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết công khai theo quy định của pháp luật, để Tòa án nhân dân tỉnh Sóc Trăng xử phúc thẩm.

5. Trường hợp bản án, quyết định được thi hành tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại Điều 6, 7, 7a, 7b và 9 Luật thi hành án dân sự, thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Sóc Trăng;
- VKSND huyện Kế Sách;
- Chi cục THADS huyện Kế Sách;
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ vụ án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nguyễn Thị Linh Đa